

Số: 988/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu lai tạo và xây dựng mô hình chăn nuôi
bò thịt chất lượng cao (bò Wagyu x bò H'Mông) đảm bảo an toàn
sinh học theo chuỗi tuần hoàn tại tỉnh Tuyên Quang”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013 và Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2023 (đợt 1);

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 47/TTr-SKH-CN ngày 28/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu lai tạo và xây dựng mô hình chăn nuôi bò thịt chất lượng cao (bò Wagyu x bò H'Mông) đảm bảo an toàn sinh học theo chuỗi tuần hoàn tại tỉnh Tuyên Quang”, với những nội dung sau:

1. Tên Đề tài: Nghiên cứu lai tạo và xây dựng mô hình chăn nuôi bò thịt chất lượng cao (bò Wagyu x bò H'Mông) đảm bảo an toàn sinh học theo chuỗi tuần hoàn tại tỉnh Tuyên Quang.

2. Tổ chức chủ trì thực hiện Đề tài: Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì.

3. Chủ nhiệm Đề tài: TS. Phùng Quang Trường, Trưởng Phòng Kế hoạch và Chuyển giao, Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì.

4. Thời gian thực hiện: 36 tháng (từ tháng 9/2023 đến tháng 8/2026).

5. Mục tiêu:

- Nghiên cứu lai tạo được con lai F1 Wagyu (giữa tinh bò đực Wagyu với bò cái H'Mông) cho năng suất, chất lượng cao và xây dựng được 01 mô hình chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao, đảm bảo an toàn sinh học theo chuỗi tuần hoàn tại tỉnh Tuyên Quang.

- Hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò lai F1 Wagyu thương phẩm chất lượng cao phù hợp với điều kiện chăn nuôi bò tại tỉnh Tuyên Quang.

6. Nội dung, quy mô

- Điều tra, khảo sát tình hình chăn nuôi bò H'Mông trên địa bàn tỉnh (tập trung điều tra chủ yếu tại huyện Yên Sơn, huyện Hàm Yên, địa bàn có người Mông sinh sống).

- Nghiên cứu tạo tổ hợp lai giữa tinh bò đực Wagyu với bò cái H'Mông bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo, quy mô 100 con bò cái H'Mông.

- Xây dựng mô hình chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao, quy mô 100 con đảm bảo an toàn sinh học theo chuỗi tuần hoàn tại tỉnh Tuyên Quang.

- Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao phù hợp với điều kiện chăn nuôi bò tại tỉnh Tuyên Quang.

- Đào tạo, tập huấn về kỹ thuật thụ tinh nhân tạo cho bò cái H'Mông và kỹ thuật chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao.

7. Sản phẩm chính

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Đề tài.

- Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát tình hình chăn nuôi bò H'Mông trên địa bàn tỉnh; các báo cáo chuyên đề nghiên cứu.

- 100 bò cái H'Mông được thụ tinh nhân tạo bằng tinh bò đực Wagyu tạo ra 100 con lai F1 (Wagyu x H'Mông) với các chỉ tiêu của con lai: Khối lượng sơ sinh ≥ 22 kg; khối lượng khi 12 tháng ≥ 260 kg (con đực), ≥ 240 kg (con cái).

- 50-60 con bò cái H'Mông được thụ tinh nhân tạo bằng tinh bò đực Wagyu có chửa lần 2.

- 01 mô hình chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao, quy mô 100 con đảm bảo an toàn sinh học theo chuỗi tuần hoàn và đạt khối lượng khi 18 tháng ≥ 360 kg (con đực) và ≥ 320 kg (con cái); tỷ lệ mỡ giắt và độ mềm $\geq 35\%$ so với bò H'Mông địa phương.

- 01 Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao phù hợp với điều kiện chăn nuôi bò tại tỉnh Tuyên Quang.

- Đào tạo được 06 kỹ thuật viên thành thạo về kỹ thuật thụ tinh nhân tạo cho bò cái H'Mông và kỹ thuật chăn nuôi bò cái H'Mông, bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao phù hợp với điều kiện chăn nuôi bò tại tỉnh Tuyên Quang.

- 80 người được tập huấn kỹ thuật chăn nuôi bò lai F1 (Wagyu x H'Mông) thương phẩm chất lượng cao.

8. Kinh phí thực hiện Đề tài

Tổng dự toán kinh phí cho thực hiện Đề tài: 5.164.706.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Năm tỷ, một trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm linh sáu nghìn đồng*), trong đó:

- Kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh: 1.201.036.800 đồng (*Số tiền bằng chữ: Một tỷ, hai trăm linh một triệu, không trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng*), cụ thể:

+ Năm 2023: 244.178.800 đồng.

+ Năm 2024: 619.539.000 đồng.

+ Năm 2025: 230.203.000 đồng.

+ Năm 2026: 107.116.000 đồng.

- Kinh phí huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác: 3.963.669.200 đồng (*Số tiền bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, hai trăm đồng*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì

- Thực hiện Đề tài theo nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, tổ chức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí được duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc, chế độ tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng, quyết toán kinh phí đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với Đề tài theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh; có trách nhiệm quản lý, cấp, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Đề tài được duyệt tại khoản 8, Điều 1 Quyết định này theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc, chế độ tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng, quyết toán kinh phí đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

3. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; cấp phát kinh phí thực hiện Đề tài theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì, Sở Khoa học và Công nghệ trong việc quản lý, sử dụng, cấp, quyết toán kinh phí được giao theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc và chế độ tài chính hiện hành.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm quản lý, theo dõi, hướng dẫn Trung tâm Nghiên cứu Bò và Đồng cỏ Ba Vì theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; tổ chức chủ trì thực hiện Đề tài, chủ nhiệm Đề tài nêu tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch UBND tỉnh; - PCT UBND tỉnh Hoàng Việt Phương; - Như Điều 3 (thực hiện); - PCVP UBND tỉnh Nguyễn Thanh; - UBND huyện: Yên Sơn, Hàm Yên; - Lưu: VT, KT (Cường). | báo cáo |
|---|---------|

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Việt Phương